

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SL
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 160/2022/HS-ST

Ngày 16 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SL, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Cúc

Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Tía – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 161/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Văn Q, sinh ngày 13 tháng 9 năm 1977 tại thành phố SL, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, phường P, thành phố SL, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Nông Văn L (sinh năm 1948) và con bà Tòng Thị Ng (sinh năm 1952); bị cáo có vợ là Phạm Thị V (sinh năm 1977) và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/03/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Bị cáo tại ngoại, đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty Trách nhiệm hữu hạn thương mại và vận tải GP, địa chỉ: Tổ 10, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La. Người đại diện theo pháp luật: Anh Lê Văn C – Giám đốc công ty. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Dương Thế B, sinh năm: 1975; trú tại: Tổ 4, phường T, thành phố SL, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

Chị Phạm Thị V, sinh năm: 1977; trú tại: Bản C, phường P, thành phố SL, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/10/2021, Nông Văn Q được Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và vận tải GP do anh Lê Văn C làm Giám đốc ký hợp đồng thuê lái xe. Trong quá trình làm việc, Q được giao lái chiếc xe ô tô tải ben Biển kiểm soát (BKS) 26H-004.96 làm nhiệm vụ chở đất phục vụ công trình đường tránh thành phố thuộc tổ 5, phường T, thành phố SL, tỉnh Sơn La (vào ban ngày) và buổi tối phải cất xe tại bãi đất gần công trình để bảo vệ trông coi.

Khoảng 7 giờ sáng ngày 05/3/2022, Q đến công trường làm việc, khi đến phòng bảo vệ, Q nghe tin anh C Giám đốc công ty sẽ cho Q nghỉ việc và thuê người khác lái thay. Q bức tức và nảy sinh ý định làm hư hỏng nhiên liệu của chiếc xe ô tô tải ben BKS 26H-004.96, làm cho xe không vận hành được. Q đi bộ một mình ra cửa hàng tạp hóa của chị Nguyễn Thị H tại khu vực Ngã Ba chợ cấp 2 thuộc tổ 6 - Phường T - Thành phố SL để mua 01 kg muối ăn (loại có bao bì nilon màu đỏ) với số tiền 3.000 đồng (ba nghìn đồng) và 01 cuộn giấy vệ sinh (loại không có lõi) với số tiền 5.000 đồng (năm nghìn đồng). Sau khi mua, Q cất giấu túi muối và cuộn giấy vệ sinh vào trong áo khoác đang mặc trên người rồi đi bộ quay về công trường, đến vị trí để chiếc xe ô tô tải ben BKS 26H-004.96, Q dùng tay mở khóa thùng dầu Diezen rồi cho nửa cuộn giấy vệ sinh và khoảng nửa gói muối vào bên trong thùng dầu. Sau đó, Q thò tay vào dưới cabin xoay mở nắp máy động cơ, đổ muối ra lòng bàn tay rồi cho vào bình dầu bôi trơn động cơ, rồi vặn nắp lại, số muối và nửa cuộn giấy vệ sinh còn lại Q giấu vào trong áo khoác đang mặc rồi quay ra phòng bảo vệ ngồi chờ gặp anh C. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Q giao chìa khóa và lịch trình xe ô tô tải ben BKS 26H-004.96 cho anh C rồi đi về nhà. Số muối ăn và nửa cuộn giấy vệ sinh còn lại Q mang về nhà và đã sử dụng hết.

Ngày 07/3/2022, anh C thuê lái xe mới là anh Lèo Văn T tiếp tục điều khiển xe ô tô tải ben BKS 26H-004.96, khi xe hoạt động được 02 chuyến thì động cơ xe có dấu hiệu bất thường không đi được nữa. Sáng ngày 08/3/2022, anh C cho người điều khiển xe ra xưởng sửa chữa ô tô QB thuộc tổ 4, phường T, thành phố SL do anh Dương Quốc B làm chủ để sửa xe. Quá trình kiểm tra, phát hiện trong thùng dầu nhiên liệu có lẫn giấy vệ sinh và các hạt màu trắng nghi là muối ăn.

Ngày 8/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố SL đã tiến hành khám nghiệm phương tiện là chiếc xe ô tô tải ben BKS 26H-004.96. Ngày 9/3/2022, cơ quan Công an đã tiến hành kiểm tra và xác định thể tích dầu bị lẫn hạt trắng và giấy vệ sinh. Kết quả: 306 lít dầu Diezen bị lẫn muối ăn và giấy vệ

sinh và 18 lít dầu bôi trơn động cơ loại KIXX.HD1 20W50 bị lẫn muối ăn. Tiến hành lấy 1,5 lít dầu Diezen và một phần dầu máy để phục vụ công tác giám định. Còn lại 304,42 lít dầu Diezen được đựng trong 02 thùng kim loại màu xanh, trên thùng có dòng chữ “GAZPROM” niêm phong lưu kho vật chứng.

Tại kết luận giám định số 1505/KL-KTHS ngày 31/3/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng đựng trong can nhựa và lọ nhựa gửi giám định đều là muối ăn (NaCl). Mẫu đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 15/KL-HĐĐGTS ngày 22/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố SL kết luận: Tổng giá trị tài sản đến thời điểm bị xâm hại là 8.349.380đ (tám triệu, ba trăm bốn mươi chín nghìn, ba trăm tám mươi đồng).

Tại Công văn số 866/C09-P2 ngày 09/5/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an về việc trả lời Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố SL có nội dung: Dầu Diezen và dầu bôi trơn động cơ của xe ô tô bị lẫn muối ăn thì không thể sử dụng được để vận hành cho động cơ ô tô.

Ngày 24/5/2022, Công ty cổ phần kiểm định phương tiện vận tải Sơn La tiến hành kiểm tra thông tin hành chính xe và kết luận: Phương tiện đủ tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường để lưu hành.

Về nguồn gốc số muối và giấy vệ sinh Nông Văn Q dùng để thực hiện hành vi phạm tội, Q khai nhận mua tại cửa hàng tạp hóa của chị Nguyễn Thị H tại khu vực Ngã Ba chợ cấp 2 thuộc tổ 6, phường T, thành phố SL. Quá trình điều tra xác định chị H không biết việc Nông Văn Q mua muối và giấy vệ sinh để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố SL không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 15/3/2022, hai vợ chồng Nông Văn Q đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn thương mại và vận tải GP số tiền 47.872.000đ (bốn mươi bảy triệu, tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng). Công ty đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 315/CT-VKS ngày 15/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Nông Văn Q về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đó là do bức tức vì Công ty sẽ cho nghỉ việc nên đã nảy sinh ý định và thực hiện hành vi làm hư hỏng tài sản hợp pháp của người khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nông Văn Q, luận tội và tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn Q phạm tội “Hủy hoại tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nông Văn Q từ 06 (sáu) đến 12 (mười hai) tháng tù, không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 99,62 lít dầu Diezen và 204,8 lít dầu Diezen, 6 mảnh giấy bám dính chất lỏng vo tròn vốn cục dạng sợi dài và trả lại cho anh Dương Thế B 02 (hai) chiếc thùng kim loại hình trụ màu xanh trắng có đường kính miệng và đáy là 58cm, cao 88cm.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường của vợ chồng bị cáo đối với bị hại.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nông Văn Q tranh luận: Nhất trí với luận tội và không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố SL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người khác không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Đối với những bị hại là Công ty TNHH thương mại và vận tải GP do anh Lê Văn C làm Giám đốc, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Dương Thế B và chị Phạm Thị V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ, trong đơn xin xét xử vắng mặt, họ khẳng định không thay đổi lời khai so với lời khai tại cơ quan điều tra. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định pháp luật.

[3] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 07h00 ngày 05/03/2022, bị cáo Nông Văn Q đã có hành vi cố ý bỏ muối ăn (NaCl) và giấy vệ sinh vào bình dầu Diezen, cho muối ăn vào dầu máy của xe ô tô mang BKS 26H-004.96 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn thương mại và vận tải GP do anh Lê Văn C, sinh năm 1982, trú tại: Tổ 10, phường QT, thành phố SL, tỉnh Sơn La làm Giám đốc. Hậu quả làm 306 lít dầu Diezen loại 0,05S và 18 lít dầu máy loại KIX.HD1 20W50 của xe ô tô mang Biển kiểm soát 26H-004.96 bị hư hỏng, không thể sử dụng để vận hành động cơ ô tô được, tổng giá trị tài sản bị hư hỏng

là 8.349.380đ (tám triệu, ba trăm bốn mươi chín nghìn, ba trăm tám mươi đồng). Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng: Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 08/3/2022; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Bản ảnh đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Kết luận giám định số 1505/KL-KTHS ngày 31/3/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận; Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 15/KL-HĐĐGTS ngày 22/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND Thành phố SL; Công văn số 866/C09-P2 ngày 09/5/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an. Lời khai thừa nhận hành vi phạm tội của Nông Văn Q tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện việc bị cáo Nông Văn Q đã cố ý hủy hoại tài sản của người khác.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận, hành vi của bị cáo Nông Văn Q đã phạm vào tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự, khung hình phạt có mức phạt là cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 3 năm.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đủ nhận thức biết rõ hành vi phạm tội của bị cáo bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tội phạm bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng nhưng đã hoàn thành, hậu quả xảy ra không những đã xâm phạm đến khách thể quan trọng được pháp luật công nhận và bảo vệ đó chính là quyền sở hữu về tài sản của công dân mà ảnh hưởng xấu về trật tự an toàn xã hội, trật tự trị an ở địa phương. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội; tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội quy kết bị cáo phạm tội và đề nghị phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo Q đã cùng gia đình tích cực bồi thường cho bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt về hành vi tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích), tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội khác. Do đó, cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội và cũng nhằm răn đe cho các hành vi tương tự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, biên bản xác minh tài sản, lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, việc áp dụng hình phạt bổ sung là không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 123 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để bảo đảm việc thi hành án.

[9] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì thêm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị V không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn một nửa số tiền là tài sản chung của vợ chồng dùng để bồi thường cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 99,62 lít dầu Diezen, 204,8 lít dầu Diezen và 6 mảnh giấy bảm dính chất lỏng vo tròn vón cục dạng sợi dài, là vật chứng không còn giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với trong 02 thùng kim loại hình trụ màu xanh trắng, có đường kính miệng và đáy là 58cm, cao 88cm, trên thùng có dòng chữ “GAZPROM” sử dụng để chứa dầu bị hư hỏng, là tài sản hợp pháp của anh Dương Thế B, anh B có yêu cầu xin nhận lại, do đó việc trả lại 02 chiếc thùng kim loại trên cho anh B là có căn cứ cần chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn Q phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Xử phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn Q 8 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bị bắt thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 99,62 lít dầu Diezen và 204,8 lít dầu Diezen, 06 (sáu) mảnh giấy bảm dính chất lỏng vo tròn vón cục dạng sợi dài.

Trả lại cho anh Dương Thế B 02 (hai) chiếc thùng kim loại hình trụ màu xanh trắng, có đường kính miệng và đáy là 58cm, cao 88cm, trên thùng có dòng chữ “GAZPROM”.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/8/2022 giữa Công an thành phố SL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố SL, tỉnh Sơn La).

3. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường cho Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và vận tải GP số tiền 47.872.000 đồng (bốn mươi bảy triệu, tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng). Công ty đã nhận đủ số tiền bồi thường.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nông Văn Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/9/2022); bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố SL;
- Công an thành phố SL;
- Chi cục THA dân sự thành phố SL;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- THAHS;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Thị Mai Hương

